

Số: 293/BC-MNAD

Gò Vấp, ngày 28 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022
(Từ ngày 16 tháng 11 năm 2021 đến ngày 25 tháng 11 năm 2022)

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng (*nêu cụ thể số hiệu, trích yếu văn bản chỉ đạo và việc triển khai*)

- Nhà trường đã tuyên truyền quán triệt phổ biến Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến giáo viên, nhân viên trong nhà trường cụ thể như sau:

- Phổ biến các Nghị quyết của Đảng, văn bản Pháp luật của Nhà nước và của Ngành: Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

- Nghị định số 84/2014-ND-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ quy định một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thông tư số 188/2014-TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ tài chính Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014ND-CP ngày 08/09/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

- Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính về quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

- Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025;

- Quyết định số 2537/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 2804/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 2838/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp về việc ban hành Chương trình thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022;

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận về phòng, chống tham nhũng

- Công tác chỉ đạo, triển khai việc thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, chương trình về phòng, chống tham nhũng tiếp tục được duy trì, đẩy mạnh, khẳng định mạnh mẽ quyết tâm chống tham nhũng của cấp ủy, được đảng viên, viên chức và người lao động đồng tình ủng hộ, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, làm trong sạch bộ máy của đơn vị.

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Qua công tác kiểm tra, rà soát, đối chiếu những quy định pháp luật, nhà trường nhận thấy các văn bản của Trung ương luôn được bổ sung và sửa đổi một cách kịp thời nhằm đáp ứng với tình hình mới của đất nước.

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị; tình hình hoạt động của các cơ quan

chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Nhà trường có thành lập Ban thanh tra nhân dân (đối với công đoàn) và Ban kiểm tra giám sát (đối với Chi bộ) là bộ phận tham mưu, giúp việc cho nhà trường trong công tác quản lý về công tác Phòng chống tham nhũng.

d) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại đơn vị (*số ... ngày ... tháng ... năm ban hành kế hoạch; số cuộc tuyên truyền/số lượt người tham dự; hình thức tổ chức quán triệt, tuyên truyền khác như phát bao nhiêu tờ rơi, đăng tải bao nhiêu bài viết trên trang thông tin...*)

- Ban hành kế hoạch số 59/KH-MNAD ngày 23 tháng 02 năm 2022 của Trường Mầm non Anh Đào về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022.

- Số cuộc tuyên truyền 01 và số lượt người tham dự là 68 người

- Ngoài ra các văn bản pháp luật quy định về chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng của các cấp được nhà trường đăng tải trên trang điện tử của nhà trường và dán trên các bảng tin tuyên truyền.

- *Hình thức tổ chức quán triệt, tuyên truyền khác như phát bao nhiêu tờ rơi, đăng tải bao nhiêu bài viết trên trang thông tin...*: Để công tác phòng chống tham nhũng tại đơn vị được duy trì thực hiện thường xuyên, nề nếp, có hiệu quả, trong 6 tháng đầu năm 2022. Nhà trường đã quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng; Gắn nhiệm vụ PCTN, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật PCTN được nhà trường thực hiện thông qua các buổi sinh hoạt tổ, khối, hội đồng, các ngày “Ngày pháp luật”, tham gia các Hội thi tìm hiểu pháp luật do cấp trên đưa ra nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thi hành, áp dụng pháp luật của đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động và đăng tải trên trang điện tử của nhà trường và dán trên các bảng tin tuyên truyền.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động: *nêu cụ thể đã công khai những nội dung gì, vị trí công khai hoặc link đường dẫn bài viết công khai trên trang thông tin điện tử, nêu công khai tại cuộc họp phải nêu rõ thời gian và thành phần tham dự.*

Ngày 28/12/2021 và 21/10/2022, Nhà trường đã tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động năm học 2021- 2022 và 2022-2023, qua đó, đã công khai tình hình hoạt động của cơ quan, việc quản lý và sử dụng kinh phí năm 2021, 2022 đến toàn thể đội ngũ trong nhà trường. Đã tiến hành công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, quy chế chi tiêu nội bộ với các hình thức công khai theo quy định.

Đồng thời, các văn bản và công khai tài chính đều được lồng ghép trong các buổi họp hội đồng sư phạm vào cuối tháng và đăng trên website trường <https://mnanhdaogovap.hcm.edu.vn/>.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: *nêu rõ loại văn bản, số hiệu văn bản đơn vị xây dựng để thực hiện (như quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản...), kết quả thực hiện.*

- Thực hiện phân công, phân cấp rõ ràng; Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của mỗi tổ chuyên môn và mọi thành viên trong đơn vị; việc quản lý trong đơn vị, sử dụng viên chức;

- Thành lập Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch theo đúng hướng dẫn và qui trình thực hiện qui chế dân chủ trong trường học; qui chế chi tiêu nội bộ; Quy định về thi đua khen thưởng...

- Xây dựng các qui định, qui trình công khai các thủ tục hành chính, chế độ và trách nhiệm của viên chức trong quản lý và thực thi công việc theo hướng nâng cao tính công khai, minh bạch và phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực;

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Năm 2022, Hiệu trưởng đã chủ động rà soát, bổ sung hoàn thiện các quy định về quy tắc ứng xử đối với cán bộ quản lý theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDDT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định về quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”;

- Công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, viên chức, người lao động trong thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội được nhà trường quan tâm, chú trọng; đã tiến hành tuyên truyền thực hiện quy tắc ứng xử cho 67 người; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp (nếu có).

- Trong năm 2022, không có trường hợp có thái độ ứng xử chưa đúng với phụ huynh học sinh - đồng nghiệp.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: *nêu cụ thể họ tên, chức danh thực hiện chuyển đổi.*

Trong năm 2022, trường có 01 trường hợp đủ điều kiện chuyển đổi vị trí công tác:

Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc – Kế toán.

Nhà trường đã tiến hành rà soát và báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo dự kiến tháng 01/2023 thực hiện.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt (*nêu chi tiết các ứng dụng hóa học công nghệ đang thực hiện; tỉ lệ dịch vụ công trực tuyến; chỉ số hài lòng; tỉ lệ đúng hạn, trễ hạn; việc thực hiện thư xin lỗi ...*)

- *Thực hiện cải cách hành chính:*

+ Để thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022, nhà trường ban hành Quyết định số 60/QĐ-MNAD ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Trường Mầm non Anh Đào về thành lập Ban chỉ đạo cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 61/KH-MNAD ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Trường Mầm non Anh

Đào về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022; Kế hoạch số 62/KH-MNAD ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Trường Mầm non Anh Đào về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch số 67a/KH-MNAD ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Trường Mầm non Anh Đào về tăng cường thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2022.

- *Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.*

+ Việc áp dụng khoa học, công nghệ tại đơn vị được cán bộ, viên chức, người lao động thực hiện thường xuyên, liên tục trong quá trình giải quyết công việc thông qua zalo, enetviet, trang nội bộ, Mindjet MindManager... Chính vì vậy, đã kịp thời đảm bảo công tác trao đổi thông tin, tài liệu qua mạng và quản lý văn bản dễ dàng, thuận tiện, tiết kiệm thời gian và chi phí. Đồng thời, thường xuyên đăng tải các thông tin, văn bản ban hành liên quan đến công tác PCTN cũng như các văn bản pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị lên trang thông tin điện tử của nhà trường nhằm cung cấp thông tin phục vụ người dân.

+ Bên cạnh đó, nhà trường đã thực hiện tốt việc thanh toán không dùng tiền mặt, cụ thể đã trả lương và các khoản thu nhập khác cho cán bộ, viên chức, người lao động qua tài khoản và thực hiện hình thức thanh toán bằng chuyển khoản qua Kho bạc Nhà nước các khoản chi sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước nhằm thúc đẩy hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trong đơn vị.

+ Trong năm học 2022 – 2023, nhà trường phối hợp với Công ty TNHH phát triển phần mềm Ưu Việt về thực hiện tính và thu học phí học sinh HKDPro để thuận tiện hơn cho người dân trong việc thanh toán.

- Chỉ số hài lòng của Phụ huynh đối với công tác chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng trẻ tại trường đạt trên 95%.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Nhà trường ban hành Kế hoạch số 167/KH-MNAD ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Trường Mầm non Anh Đào về tổ chức kê khai, công khai bản kê

khai tài sản, thu nhập năm 2021 và Kế hoạch số 277/KH-MNAD ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Trường Mầm non Anh Đào về tổ chức kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2022. Danh sách kê khai gồm 04 người (Ban giám hiệu và 01 kế toán đã được Quận ra quyết định).

- Đã tiến hành kê khai và công khai trong hội đồng; đồng thời nộp bản kê khai và báo cáo kết quả về Phòng Nội vụ Quận theo đúng quy định.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của đơn vị: *Nêu cụ thể số hiệu, ngày tháng năm ban hành kế hoạch tự kiểm tra, giám sát; số hiệu, ngày tháng năm ban hành báo cáo kết quả tự kiểm tra, giám sát; tóm tắt kết quả kiểm tra, giám sát.*

Không có.

b) Kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán của cơ quan có thẩm quyền; kết quả thực hiện các kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán (nếu có).

Không có.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tại đơn vị.

Không có.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có)

Không có.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không có.

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng phát hiện được: Không có.

- Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng: Không có.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp hành chính: Không có.

+ Kết quả thu hồi bằng biện pháp tư pháp: Không có.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

- Kết quả thực hiện quy định về trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.
- Kết quả áp dụng biện pháp tạm đình chỉ công tác, tạm thời chuyển sang vị trí khác: Không có.
- Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng tại đơn vị: Không có.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

Nhà trường đã thành lập Tiểu ban phụ trách An ninh trật tự, An toàn trường học, phong trào “Vì Thành phố văn minh – sạch đẹp – an toàn” và chương trình hành động phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2022 – 2023 và giao trách nhiệm của từng cá nhân, các tổ chức đoàn thể cùng thực hiện và giám sát thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong nhà trường.

Nhà trường thực hiện tuyên dương trong bảng tin, hội đồng đối-với những cá nhân có thành tích tốt đấu tranh với những hành vi có biểu hiện tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHƯNG *(áp dụng cho báo cáo 6 tháng, 9 tháng và năm)*

1. Đánh giá tình hình

a) Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của đơn vị và nguyên nhân

Là đơn vị trường học nên tình hình tham nhũng khó có cơ hội xảy ra như các đơn vị kinh doanh, kinh tế, xây dựng, nhờ phát huy sức mạnh tổng hợp, công khai minh bạch trong các hoạt động nên trường chưa có vụ việc tham nhũng nào xảy ra.

b) So sánh tình hình với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Từ trước đến nay chưa có vụ việc tham nhũng nào được phát hiện.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

a) Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới (khả năng tăng, giảm về số vụ việc, số đối tượng, tính chất, mức độ vi phạm...)

Không có.

b) Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi dễ xảy ra nhiều tham nhũng cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng
Không có.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị

Nhờ đẩy mạnh đồng bộ các giải pháp, lấy ngăn ngừa làm chính nên trong thời gian qua chưa có vụ việc tham nhũng xảy ra. Việc thực hành tiết kiệm đã được quan tâm, tuy nhiên vẫn còn một số giáo viên, nhân viên chưa có ý thức cao trong bảo vệ tài sản công.

2. So sánh hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng kỳ này với kỳ trước hoặc cùng kỳ năm trước

Chi bộ, Ban Giám hiệu rất quan tâm đến công tác phòng chống tham nhũng, ngày càng phát huy sức mạnh tổng hợp trong công tác phòng chống tham nhũng.

3. Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng theo Kế hoạch của đơn vị và Kế hoạch của UBND quận.

Nhà trường tự đánh giá mức độ hoàn thành tốt mục tiêu của công tác phòng, chống tham nhũng.

4. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng

- *Nêu cụ thể những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị:* Công tác tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về PCTN có lúc chưa thường xuyên, liên tục; nội dung, hình thức tuyên truyền chưa thật đa dạng, phong phú; Việc thực hiện công tác PCTN gắn với công tác chống lãng phí, thực hành tiết kiệm, tiến hành chưa đồng bộ và thường xuyên.

- *Phân tích rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:*

Nguyên nhân chủ quan: Vẫn còn số ít giáo viên, nhân viên chưa thực sự coi trọng công tác PCTN, lãng phí, đặc biệt là việc tiết kiệm điện nước, bảo vệ tài sản chung.

Nguyên nhân khách quan: Công tác PCTN là công việc phức tạp, đòi hỏi phải tập trung rất cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như nỗ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị.

Để thực hiện tốt những công việc trên đây đòi hỏi phải có thời gian, có bước đi phù hợp và quyết tâm của cả hệ thống chính trị, đồng thời có sự ủng hộ cũng như phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát của các đoàn thể trong Trường.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

a) Phương hướng chung trong thời gian tới:

- Tổ chức cho cán bộ, đảng viên quán triệt sâu hơn Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Nâng cao chất lượng thanh tra: đảm bảo các cuộc thanh tra đúng trình tự, quy định của pháp luật; đảm bảo các quy định về tổ chức, bộ máy của thanh tra sở, chế độ đãi ngộ đối với thanh tra viên và công chức làm công tác thanh tra của sở.

b) Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện

- Tiếp tục tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Công khai minh bạch có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lãnh chỉ đạo tại đơn vị.

- Tuyên dương các cá nhân thực hiện tốt việc đấu tranh chống suy thoái về đạo đức, tư tưởng chính trị.

c) Giải pháp để thực hiện nhiệm vụ và khắc phục những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế

- Nâng cao ý thức, lập trường tư tưởng chính trị vững vàng trong mọi lĩnh vực.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (nếu phát hiện có sơ hở, bất cập)

Không có.

b) Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (nếu có vướng mắc)

Không có.

c) Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, khắc phục những khó khăn, vướng mắc.

Không có.

d) Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất./.

Không có.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- CBVCNLD (để b/c);
- Lưu: HS PCTN, P.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân

There is a small, but very important, detail in the text of the letter.

The first part of the letter is very interesting.

The second part of the letter is very interesting. It is a very good example of the way in which the letter is written.

The third part of the letter is very interesting.

The fourth part of the letter is very interesting. It is a very good example of the way in which the letter is written.

The fifth part of the letter is very interesting.

The sixth part of the letter is very interesting. It is a very good example of the way in which the letter is written.

The seventh part of the letter is very interesting.

The eighth part of the letter is very interesting.

The ninth part of the letter is very interesting.

The tenth part of the letter is very interesting.

THE END

THE END





Biểu số: 01/PCTN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Số liệu tính từ ngày 16/11/2021 đến ngày 25/11/2022

(Kèm theo Báo cáo số: 293/BC-MNAD ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Trường MN Anh Đào)

MS	NỘI DUNG	DVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	1
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	67
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, DV	1
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, DV	1
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	0
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, DV	1
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	67
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	1
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	0
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0

29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn			
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	0
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, DV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
35.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị			
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	vụ	
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	người	0
Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán			
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng			
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo			
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)			
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
Qua điều tra tội phạm			
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng			
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0

61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHƯNG			
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
66.1	- Khiển trách	Người	0
66.2	- Cảnh cáo	Người	0
66.3	- Cách chức	Người	0
XỬ LÝ THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ			
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
68.1	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	0
68.2	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	0
68.3	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
68.4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được			
73	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m ²	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường			
75	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	0
75.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	0
76	Đất đai	m ²	0
76.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m ²	0
76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m ²	0
Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được			
77	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m ²	0

Ghi chú:

- Khi báo cáo các đơn vị không sửa đổi nội dung các tiêu chí thống kê trong biểu số liệu
- Không thống kê số liệu vào những mục nội dung mà cột mã số (MS) và cột đơn vị tính trong biểu mẫu để trống.
- Các địa phương chỉ đưa vào biểu mẫu này số liệu thống kê về kết quả công tác PCTN của địa phương, không thống kê kết quả của các cơ quan Trung ương tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn



Biểu số: 03/PCTN

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VẤN BÀN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG^(*)
(Số liệu tính từ ngày 16/11/2021 đến ngày 25/11/2022)
(Kèm theo Báo cáo số: 293/BC-MNVĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Trường MN Anh Đào)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	Không có						
Tổng số:							

Hướng dẫn cách ghi biểu:

(*) Phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố xét xử, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Cột (4),(5): Điền dấu "x"

- Cột (6): Nhập nội dung khi tích "x" tại Cột (5)



TRƯỞNG MAM NON ANH ĐÀO

Biểu số: 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Số liệu tính từ ngày 16/11/2021 đến ngày 25/11/2022)

(Kèm theo Báo cáo số: 293/BC-MN.ĐĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Trường MN Anh Đào)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xây ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	Không có				

